

Số: 24/2020/QĐST-DS

Hồng Dân, ngày 23 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 185/2020/TLST-DS, ngày 13 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Đồng nguyên đơn: ông **Dương Văn T**, sinh năm 1948 và bà **Phan Thị X**, sinh năm 1950

Cùng địa chỉ: ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của bà Phan Thị X là ông Dương Văn T, sinh năm 1948

Địa chỉ: ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

Bị đơn: bà **La Thị Cẩm V**, sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ghi nhận sự tự nguyện của bà La Thị Cẩm V đồng ý trả cho ông Dương Văn T và bà Phan Thị X tổng số tiền nợ hui 14.050.000đ (Mười bốn triệu, không trăm, năm mươi nghìn đồng).

Buộc bà La Thị Cẩm V có nghĩa vụ trả cho ông Dương Văn T và bà Phan Thị X tổng số tiền nợ hui 14.050.000đ (Mười bốn triệu, không trăm, năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong

tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành 351.250đ: bà La Thị Cẩm V tự nguyện chịu số tiền 175.625đ, ông Dương Văn T và bà Phan Thị X tự nguyện chịu số tiền 175.625đ, nhưng do ông Dương Văn T và bà Phan Thị X được miễn án phí nên ông, bà không phải nộp số tiền 175.625đ. Buộc bà La Thị Cẩm V phải chịu nộp số tiền 175.625đ;

- Về tiền tạm ứng án phí: Không đặt ra xem xét, vì ông Dương Văn T và bà Phan Thị X có đơn xin miễn án phí do là người cao tuổi và đã được Tòa án chấp nhận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Từ Văn Nhứt